

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31/12/2021

V/v “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Chu Y.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Ngung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cao Cường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2021/TLHNGĐ-ST ngày 07 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Quốc A, sinh năm: 1975. Địa chỉ: Số 1/157BA, tổ 6, khu phố Nội ô A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. vắng mặt

Bị đơn: Ông Lê Văn Tr, sinh năm: 1978. Địa chỉ: ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 24/9/2021 và trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Trần Thị Quốc A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông bà tự tìm hiểu rồi chung sống như vợ chồng từ năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh

Tây Ninh vào năm 2007. Ông bà chung sống hạnh phúc tại ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu đến năm 2019 thì ông Tr thay đổi T tình, không còn tình cảm yêu thương với bà, cũng không quan tâm chăm sóc gia đình và thường bỏ nhà đi nhiều tháng không về. Đến đầu năm 2020 thì bà về sống tại khu phố Nội ô A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu. Ông bà ly thân từ đầu năm 2020 đến nay không mong muốn hàn gắn. Nhận thấy tình trạng hôn nhân trầm trọng, tình cảm không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ nên bà xin ly hôn với ông Lê Văn Tr.

- Về con chung: ông bà có 01 con chung tên Lê Trung T, sinh ngày 26/8/2007 từ ngày ly thân sống chung với bà A. Bà yêu cầu giao cháu T cho bà nuôi, không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà A có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Ông Lê Văn Tr đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Tr.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Quá trình thụ lý, giải quyết cho đến khi đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định; bà A có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Tr đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Quốc A đối với ông Lê Văn Tr; con chung: giao con chung cho bà A nuôi, ông Tr không phải cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung: không đặt ra xem xét. Về án phí: bà Trần Thị Quốc A phải chịu án phí 300.000 đồng, ông Lê Văn Tr không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà A khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Tr, ông Tr có nơi cư trú tại ấp Chánh, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh nên TAND huyện Bến Cầu thụ lý giải quyết là đúng quy định về thẩm quyền tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Trong quá trình giải quyết, ông Tr đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ nhưng ông Tr vắng mặt không có lý do và bà A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà A và ông Tr kết hôn trên cơ sở hôn nhân tự nguyện, đã được UBND thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 27/11/2007 đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Xét về quá trình chung sống thì thấy rằng: Ông bà chung sống hạnh phúc từ năm 2006 đến năm 2019 thì không còn tình cảm vợ chồng, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Ông bà ly thân từ đầu năm 2020 cho đến nay không hàn gắn. Quá trình giải quyết vụ án, ông Tr đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án cũng như triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa cũng không có văn bản trình bày ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của bà A. Xét thấy thời gian ly thân của ông bà đến nay đã lâu, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được có cơ sở chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà A.

[2.2] Về con chung: bà A và ông Tr có 01 con chung tên Lê Trung T, sinh ngày 26/8/2007 từ ngày ly thân sống chung với bà A. Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo sự ổn định về nhu cầu vật chất, tinh thần và quyền lợi của con chung cần giao cháu T cho bà A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của cháu T là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận bà A không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con. Bà A có quyền khởi kiện yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định của pháp luật

[2.3] Về tài sản chung: Ông bà không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí sơ thẩm: Bà Trần Thị Quốc A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Văn Tr không phải chịu án phí.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Tòa án, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Quốc A đối với ông Lê Văn Tr.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Quốc A được ly hôn với ông Lê Văn Tr.

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Trung T, sinh ngày 26/8/2007 cho bà Trần Thị Quốc A tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận bà Trần Thị Quốc A không yêu cầu ông Lê Văn Tr cấp dưỡng nuôi con. Ông Lê Văn Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà A, ông Tr không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trần Thị Quốc A phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà A đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: 0022501 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Án phí bà A đã thi hành xong. Ông Lê Văn Tr không phải chịu án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Trần Thị Quốc A và ông Lê Văn Tr có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, T từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng NVKT.TAT;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Chi cục THA Bến Cầu;
- UBND thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Chu Y

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....

Trần Thị Chu Y